

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /VPUBND-THVX
V/v tính toán chỉ tiêu GRDP
phục vụ đánh giá tình hình kinh tế - xã hội
tỉnh Đồng Tháp

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2023

Kính gửi:

- Cục Thống kê; Ngân hàng nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp; Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp; Bảo hiểm xã hội Tỉnh; Cục Thuế; Cục Hải quan; Công ty Xổ số Kiến thiết tỉnh Đồng Tháp;
- Các cơ quan chuyên môn Tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (*văn bản đính kèm*),

Xét đề xuất của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 444/SKHĐT-TH của Sở Kế hoạch và Đầu tư ngày 24 tháng 02 năm 2023 về việc tham mưu thực hiện chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh phục vụ báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội hằng năm (*văn bản đính kèm*),

Chủ tịch UBND Tỉnh Phạm Thiện Nghĩa có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Thống nhất với ý kiến đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với việc chủ động ước tính GRDP cả năm vào các thời điểm để tham mưu UBND Tỉnh xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm (*gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư vào cuối tháng 7, trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ vào tháng 9, trình Hội đồng nhân dân Tỉnh vào tháng 11 hằng năm*).

Riêng số liệu GRDP hằng quý, 6 tháng, 9 tháng đầu năm thực hiện theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 94/2022/NĐ-CP, đảm bảo đồng bộ với dữ liệu cả nước.

2. Đề nghị Cục Thống kê Tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở, ban, ngành Tỉnh thực hiện công tác thu thập thông tin và ước tính số liệu GRDP cả năm theo chủ trương tại Mục 1.

- Có văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 94/2022/NĐ-CP của Chính phủ (*cách thức, công cụ, thời gian thực hiện và các vấn đề khác có liên quan*), gửi đến các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin phục vụ biên soạn dữ liệu GRDP, để triển khai đồng bộ, thống nhất, đạt hiệu quả.

3. Giao Sở, ban, ngành Tỉnh

- Căn cứ chức năng, lĩnh vực phụ trách quản lý, phối hợp chặt chẽ với Cục Thống kê Tỉnh thu thập và cung cấp thông tin đầu vào phục vụ biên soạn GRDP theo chủ trương tại Mục 1, sử dụng kết quả này để phân tích, đánh giá tình hình phát triển ngành, lĩnh vực.

- Đồng thời triển khai Nghị định số 94/2022/NĐ-CP của Chính phủ đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc biết, chủ động thực hiện. Theo đó, tập trung nhiệm vụ tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định này để cung cấp thông tin phục vụ biên soạn GRDP định kỳ theo các biểu số liệu: 03/NLTS, 04/NLTS, 05/CNXD, 06/TMDV, 01/TKQG, 02/TKQG, 07/TKQG (tại Phụ lục II Nghị định này); đề nghị phân công đầu mối gắn kết chặt chẽ với Cục Thống kê Tỉnh để thực hiện.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nội dung tại Công văn này, đảm bảo tiến độ tham mưu UBND Tỉnh xây dựng các báo cáo, kế hoạch về kinh tế - xã hội.

- Chủ trì công tác rà soát, giải trình, báo cáo UBND Tỉnh trường hợp số liệu có chênh lệch giữa số liệu của tỉnh tự tính toán (Cục Thống kê ước tính) và số liệu do Tổng cục Thống kê tính toán (nếu có), chỉ ra được nguyên nhân dẫn đến chênh lệch và đề xuất giải pháp đảm bảo dữ liệu sát thực, phản ánh đầy đủ tình hình kinh tế - xã hội của Tỉnh, báo cáo UBND Tỉnh.

- Đối với trường hợp số liệu GRDP hằng quý, 6 tháng, 9 tháng do Tổng cục Thống kê **công bố chậm hơn** so với thời gian yêu cầu xây dựng báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ động triển khai xây dựng báo cáo, kế hoạch theo nhiệm vụ UBND Tỉnh giao (*dựa trên dữ liệu giá trị sản xuất, sản lượng và chỉ số khác*); sau đó rà soát, cập nhật số liệu GRDP khi công bố.

Văn phòng Ủy ban nhân dân truyền đạt ý kiến chỉ đạo trên đến Quý cơ quan, đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- CT&các PCT UBND Tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo VPUBND Tỉnh (để chỉ đạo);
- Phòng KT, ĐTXD (để biết);
- Lưu: VT, THVX (Thư).

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Công Minh

ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN

1. Cục Thống kê;
2. Ngân hàng nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp;
3. Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp;
4. Bảo hiểm xã hội Tỉnh;
5. Cục Thuế;
6. Cục Hải quan;
7. Công ty Xổ số Kiến thiết tỉnh Đồng Tháp.
8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
9. Sở Công Thương
10. Sở Kế hoạch và Đầu tư
11. Sở Tài chính
12. Sở Xây dựng
13. Sở Giao thông vận tải
14. Sở Tài nguyên và Môi trường
15. Sở Khoa học và Công nghệ
16. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
17. Sở Giáo dục và Đào tạo
18. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
19. Sở Y tế
20. Sở Thông tin và Truyền thông